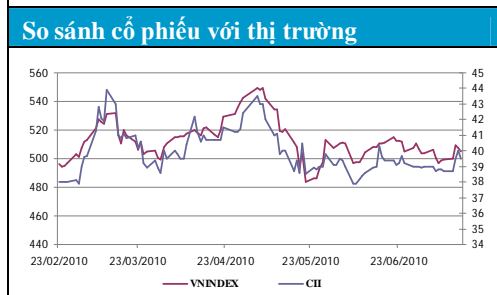
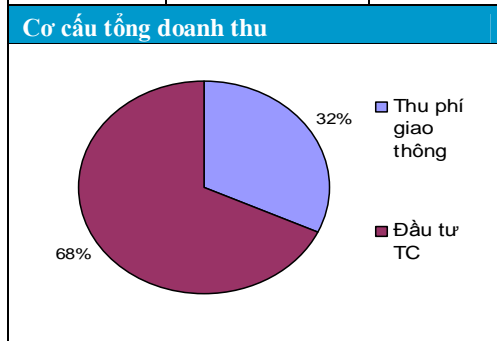


Ngày 15/07/2010	
Giá đóng cửa	39,500
P/E 2010	6.3 X
Giá mục tiêu	55,700

Thông tin cơ bản	
Sản phẩm chính	Xây dựng
Vốn điều lệ (tỷ VND)	750
Vốn hóa thị trường (tỷ VND)	2,966
Sở hữu nước ngoài	26.59%
Sở hữu nhà nước	0%
Tỷ lệ HĐQT và BKS	28.33%

Khuyến nghị gần nhất		
Ngày xuất bản	Giá đóng cửa tại ngày xuất bản	Khuyến nghị



Tên công ty	CTCP ĐẦU TƯ HTKT TP.HCM - CII
Khuyến nghị	MUA

Khuyến nghị đầu tư

Công ty CP Đầu tư hạ tầng kỹ thuật Tp. HCM - CII là DN hoạt động trong lĩnh vực thu phí giao thông, xây dựng cơ sở hạ tầng, sản xuất nước sạch, phát triển khu công nghiệp... Ngoài ra, công ty còn tham gia vào lĩnh vực BĐS với một số dự án như khu chung cư 115 Nguyễn Chí Thanh, cao ốc 125 Điện Biên Phủ, khu dân cư Tân An Hội... có thể mang lại lợi nhuận đột biến trong năm 2010 khi được hạch toán 1 phần vào KQKD.

Ước tính lợi nhuận năm 2010 sẽ tiếp tục tăng trưởng ở mức cao khoảng 38.66% do bán dự án và đưa 3 nhà máy nước vào hoạt động. EPS dự phóng cả năm vào khoảng 6,197 đồng. Với tiềm năng tăng trưởng cao như hiện nay, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư có thể xem xét “MUA VÀO” cổ phiếu CII với giá mục tiêu là 55,700 đồng.

Những điểm chú ý

- CII là DN hoạt động chuyên trong lĩnh vực xây lắp cơ sở hạ tầng, đặc biệt trong lĩnh vực cầu đường với nhiều hợp đồng BOT, BT.
- Các cổ đông pháp nhân của CII có tiềm lực vốn lớn, chủ yếu là các quỹ tài chính lớn trong và ngoài nước.
- Lợi nhuận những năm gần đây có sự tăng trưởng đột biến, tốc độ tăng trung bình từ 2006- 2009 là 92.26%.
- Hầu hết các dự án BOT của CII đều được đảm bảo nguồn thu và ưu đãi lãi vay.
- Lợi nhuận trước thuế 6 tháng đầu năm của CII đạt khoảng 378 tỷ đồng, bằng 304% so với cùng kỳ năm 2009, hoàn thành 74% kế hoạch năm 2010. Đặc biệt trong quý III & IV, CII có thể đạt được kết quả tốt khi dự án khu chung cư 115 Nguyễn Chí Thanh được triển khai bán và lợi nhuận từ dự án này sẽ hạch toán vào cuối năm nay.
- Dự kiến cuối năm 2010, 3 nhà máy nước CII liên kết góp vốn là Đồng Tâm, Kênh Đông và Thủ Đức sẽ đi vào hoạt động đủ công suất.

Chỉ tiêu	Q4 – 2009	Q1 – 2010	Q2 – 2010F	Q3 – 2010F	Q4 – 2010F	2009	2010F
Doanh thu (triệu đồng)	53,923	53,487	55,898	58,692	61,627	202,590	229,704
Tăng trưởng (QoQ, YoY)	22.20%	20.71%	23.69%	-0.79%	14.29%	-11.55%	13.38%
Tỷ lệ lợi nhuận gộp/doanh thu	87.19%	87.42%	92.72%	87.64%	81.15%	92.72%	81.90%
Tỷ lệ lợi nhuận thuần/doanh thu	117.08%	57.99%	392.56%	19.07%	41.03%	74.84%	124.91%
Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	117,036	90,005	289,918	70,334	87,385	356,529	537,642
Lợi nhuận ròng (triệu đồng)	100,285	73,607	253,678	61,542	76,462	315,916	465,290
Tăng trưởng (QoQ, YoY)	197.11%	51.70%	286.20%	-36.97%	-23.76%	137.92%	47.28%
EPS (Đồng)	2,004	980	3,379	820	1,018	6,312	6,197

* EPS năm 2010 được tính trên 75,081,000 CPLH tại thời điểm phát hành báo cáo.

THÔNG TIN CHÍNH



Công ty hiện có 4 công ty con.

1. Giới thiệu công ty

Tên công ty : Công ty CP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Tp. HCM
Mã giao dịch: CII Sàn GD: HOSE
Địa chỉ : 50 Tôn Thất Đạm, Quận 1, Tp. HCM.
Điện thoại : 08. 39141904.
Website : www.cii.com.vn

Công ty CP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Tp. HCM ra đời với tư cách là một tổ chức đầu tư tài chính hoạt động với mô hình công ty đại chúng nhằm mục đích xã hội hóa lĩnh vực đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị của Tp. HCM. Công ty hiện có 4 công ty con là CTCP ĐT Xây dựng cầu Bình Triệu, CTCP ĐT Xây dựng Xa Lộ Hà Nội, CTCP ĐT & PT Xây dựng Ninh Thuận, CTCP ĐT Cao ốc Điện Biên Phủ.

2. Lĩnh vực hoạt động

Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng: Các dự án của CII đa số là các dự án BOT, hình thức hoàn vốn chủ yếu từ việc thu phí giao thông – vừa là hoạt động lâu dài vừa là một công cụ để thực hiện đầu tư tài chính.

Đầu tư xây dựng chung cư : Trong các năm qua tỉ trọng doanh thu từ hoạt động đầu tư tài chính đang ngày càng tăng lên đáng kể, đặc biệt là sự góp vốn từ các dự án khu chung cư, văn phòng cho thuê: Cao ốc 152 ĐBP, Nguyễn Chí Thanh, Citigate...

Hoạt động góp vốn, liên doanh, liên kết: Hiện nay công ty đang đầu tư, góp vốn vào các dự án nhà máy nước như: Đồng Tâm, Kênh Đông và Thủ Đức. Với đầu ra được bao tiêu, đây sẽ là lĩnh vực mang lại lợi nhuận lâu dài và ổn định cho công ty.

3. Một số dự án tiêu biểu

Các dự án nhượng quyền thu phí giao thông

Các dự án đang thu phí	TG thu phí (Năm)	Năm bắt đầu	TG còn	Vốn CII đầu tư (Triệu)	Tỉ lệ góp
Nhượng quyền thu phí Xa lộ HN & Kinh Dương Vương.	12	2002	4	1,000,000	100%
Cầu Rạch Chiếc (Thu phí tại trạm Xa lộ HN)	12	2014	12	1,000,000	100%
Cầu Bình Triệu 2	5.25	2009	4.25	230,000	100%
QL 1A Ninh Thuận	15.5	2009	14.5	350,720	64%
Xa lộ HN mở rộng	26.25	2019	26.25	2,219,360	97%
Cầu Phú Mỹ	n/a	2010	n/a	288,960	4%

Nguồn: Tổng hợp từ BCB CII.

Các dự án BOT đều được đảm bảo nguồn thu để hoàn vốn dự án, chi phí bảo toàn vốn chủ sở hữu với tỉ lệ là 14%/năm.

Các dự án trên được đầu tư theo hình thức BOT, đều được đảm bảo nguồn thu (chủ yếu là từ thu phí cầu đường) để hoàn vốn cho dự án. Thời gian chuyển giao dự án cho thành phố được xác định sau khi CII trả hết nợ vay ngân hàng, lãi phát sinh, hoàn vốn chủ sở hữu và chi phí bảo toàn vốn chủ sở hữu với tỉ lệ là 14%/năm. Vì vậy, có thể nói rủi ro đầu tư vào các dự án này là không đáng kể.

Các dự án BT, bất động sản và góp vốn liên doanh

- Dự án tỉnh lộ 25B- giai đoạn 2: Tháng 05/2009, UBND Tp. HCM đã ứng vốn cho CII thực hiện dự án theo hình thức BT, dự kiến hoàn thành vào năm 2011 với tổng mức vốn đầu tư là 612.45 tỷ đồng, sẽ được UBND Tp. HCM hoàn trả lại. Đến nay công trình đã

Ba nhà máy nước với tổng công suất 700,000 m³/ngày đã được bao tiêu đầu ra.

Phát triển CII thành một tổ chức đầu tư tài chính lớn trong lĩnh vực đầu tư và phát triển cơ sở hạ tầng.

CII có thể sẽ mở rộng sang các lĩnh vực khác như: Xử lý rác, thủy điện nhỏ...

Chi phí chiếm tỷ trọng cao – chủ yếu là chi phí bảo dưỡng, sửa chữa cầu đường.

Đầu ra của công ty chủ yếu bị tác động rất lớn bởi các chính sách của Nhà nước

hoàn thành được hơn 70%.

- *Dự án cao ốc 152 Điện Biên Phủ:* Là dự án có hình thức đầu tư BOT (Xây dựng-Vận hành-Chuyển giao) bao gồm 25 tầng, diện tích sàn xây dựng 59,904 m² với tổng vốn đầu tư 1,387 tỉ đồng (chưa tính lãi vay trong thời gian thi công). Dự án sẽ được đưa vào khai thác từ 02/2011.

- *Dự án nhà máy nước Thủ Đức và Kênh Đông, Đồng Tâm:* Các nhà máy đã bắt đầu đưa vào hoạt động từ tháng 4/2010. Tổng công suất dự kiến của 3 nhà máy nước là 700,000 m³/ngày. Toàn bộ đầu ra của dự án đã được Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn bao tiêu.

Hợp đồng bán sỉ nước cho Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn không bị giới hạn bởi thời gian nên đầu ra của nhà máy sẽ luôn được đảm bảo. Đây sẽ là những dự án mang lại nguồn lợi nhuận lâu dài và ổn định cho CII.

- *Ngoài ra CII còn tham gia góp vốn khá nhiều dự án:* BOT QL 1A Tháp Chàm, BOT cầu Đồng Nai (CII góp 5%), khu dân cư Tân An Hội (CII chủ ĐT), khu tái định cư Tam Tân (CII chủ ĐT), Khu Dân cư Bình An, Cao ốc Lữ Gia (CII góp 25%), chung cư Citi Gate (CII góp 30%)...

4/ Chiến lược phát triển

CII định hướng phát triển thành một tổ chức đầu tư tài chính lớn trong lĩnh vực đầu tư và phát triển cơ sở hạ tầng. Từng bước xây dựng thành một doanh nghiệp có sức cạnh tranh cao trong lĩnh vực đầu tư xây dựng các dự án hạ tầng & kỹ thuật, tạo một kênh huy động vốn nhân rồi để phát triển lĩnh vực này. Mục tiêu này khá phù hợp với yêu cầu bức thiết của Tp. HCM. Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Đặng Huy Đông cho biết từ nay đến năm 2020, Việt Nam cần 100-150 tỷ USD để đầu tư vào cơ sở hạ tầng (giao thông, điện lực, cấp-thoát nước, xử lý vệ sinh môi trường...) trong đó riêng Thành phố Hồ Chí Minh cần 40-45 tỷ USD. Như vậy trung bình mỗi năm, riêng HCM cần hơn 76,000 tỉ đồng vốn đầu tư vào cơ sở hạ tầng.

Trong mục tiêu trung và dài hạn ngoài các lĩnh vực như: cầu đường giao thông, hạ tầng khu công nghiệp, sản xuất nước sạch, công ty sẽ hướng đến mở rộng sang các lĩnh vực khác như: Xử lý rác, thủy điện nhỏ...

5/ Phân tích chi phí

Đặc thù hoạt động kinh doanh của CII là đầu tư cơ sở hạ tầng, do đó CII chỉ làm chủ đầu tư hoặc góp vốn vào dự án nên chi phí giá vốn hàng bán khá nhỏ chủ yếu là chi phí khấu hao từ các dự án đầu tư, CII không chịu ảnh hưởng nhiều từ giá nguyên vật liệu. Ngược lại, chi phí bán hàng khá cao, chi phí này chủ yếu là các chi phí bảo dưỡng, sửa chữa cầu đường...

Khoản Mục giá vốn	2007		2008		2009	
	Giá trị (Triệu đồng)	Tỷ trọng DT	Giá trị (Triệu đồng)	Tỷ trọng DT	Giá trị (Triệu đồng)	Tỷ trọng DT
Giá vốn	385.0	0.22%	44,452.0	19.41%	14,750.0	7.28%
CP Bán hàng	101,246.0	57.06%	96,698.0	42.22%	101,532.0	50.12%
CP QLDN	8,134.0	4.58%	9,772.0	4.27%	16,584.0	8.19%
Cp tài chính	52,701.0	29.70%	54,931.0	23.98%	45,101.0	22.26%
TỔNG CỘNG	170,403	91.57%	170,403	89.87%	91,866.1	86.80%

Cơ cấu chi phí của công ty ít bị tác động bởi giá cả nguyên vật liệu mà chủ yếu từ chính sách quản lý và bán hàng của công ty. Tuy nhiên, nguồn thu của Công ty chủ yếu là từ thu phí cầu đường và các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng nên bị tác động rất lớn bởi các chính sách của Nhà nước. Hơn nữa, danh mục các dự án đều là đầu tư dài hạn nên áp lực duy trì thanh khoản tương đối lớn.

Trong 3 năm gần đây, CII đạt tốc độ tăng trưởng doanh thu trung bình khoảng 42%/năm.

Hoạt động thu phí giao thông đóng góp nguồn thu khá ổn định qua các năm cho CII.

Tỉ lệ lãi sau thuế/doanh thu của CII có sự tăng trưởng ấn tượng, tăng từ 26.62% năm 2006 lên 155.94% năm 2009.

6/ Phân tích tăng trưởng

Trong 3 năm gần đây, CII đạt tốc độ tăng trưởng doanh thu trung bình khoảng 42%/năm, khá cao so với các DN trong ngành.

Đvt: Triệu đồng

Cơ cấu DT	2008		2009		KH 2010	
	Giá trị (triệu)	Tỷ trọng	Giá trị (triệu)	Tỷ trọng	Giá trị (triệu)	Tỷ trọng
Thu phí giao thông	229,046	65%	202,590	38%	228,718	30%
Đầu tư TC	122,323	35%	329,587	62%	533,675	70%
TỔNG CỘNG	351,369	100%	532,177	100%	762,393	100%

Nguồn: Tổng hợp BCTC CII

CII là công ty cổ phần được thành lập trên cơ sở nhận chuyển nhượng quyền thu phí giao thông 2 tuyến đường Điện Biên Phủ và Kinh Dương Vương nổi dài, nên hoạt động thu phí giao thông hoạt động thu phí giao thông đóng góp nguồn thu khá ổn định trong cơ cấu tổng doanh thu của công ty qua các năm. Năm 2010, CII đã ghi nhận thêm trạm thu phí 1 chiều (từ hướng HCM đi ra) tại cầu Bình Triệu 2.

Trong năm 2009, công ty đã ký thêm một số dự án đầu tư cơ sở hạ tầng có tính chiến lược, góp phần gia tăng nguồn thu nhập của công ty trong tương lai: Dự án mở rộng Xa Lộ Hà Nội, Dự án tỉnh lộ 25B...

Bên cạnh hoạt động thu phí được xem là trọng tâm, CII đã mở rộng các hoạt động đầu tư khác nhằm khai thác thế mạnh về tài chính và tạo tiền đề cho sự phát triển trong tương lai của công ty. Trong đó bao gồm đầu tư các dự án bất động sản, đầu tư góp vốn cổ phần và đầu tư tài chính.

Thu nhập từ hoạt động đầu tư ngày càng chiếm tỉ trọng cao do các dự án CII đầu tư bắt đầu mang lại hiệu quả như: góp vốn vào 3 công ty sản xuất nước sạch, dự án cao ốc cho thuê Điện Biên Phủ, chung cư Tân An Hội... Theo kế hoạch kinh doanh năm 2010 của CII, doanh thu từ mảng này sẽ chiếm 70% trong tổng doanh thu kế hoạch 762.393 tỷ đồng.

Phân tích khả năng lợi nhuận:

	2006	2007	2008	2009	2010F
Tỷ lệ lợi nhuận gộp biên	99.73%	99.78%	80.59%	92.72%	81.90%
Tỷ lệ LN HĐKD/DT	30.43%	59.51%	63.53%	174.84%	173.88%
Tỷ lệ lãi sau thuế/DT	28.62%	54.01%	57.97%	155.94%	152.57%

Tỷ lệ lợi nhuận gộp biên của CII khá cao so với các doanh nghiệp cùng ngành do đặc thù của hoạt động kinh doanh: doanh thu thuần chủ yếu từ thu phí giao thông, nên chi phí giá vốn rất thấp. Tỉ lệ này khá ổn định qua các năm.

Tỉ lệ lãi sau thuế/doanh thu của CII có sự tăng trưởng ấn tượng, tăng từ 26.62% năm 2006 lên 155.94% năm 2009 thể hiện hướng đi đúng đắn của ban lãnh đạo công ty. Năm 2010 các tỉ lệ này đều thấp hơn năm 2009 không phải là do tình hình hoạt động kinh doanh của CII có chiều hướng giảm sút mà do các kết quả dự phóng đều được chúng tôi lấy một cách thận trọng.

Trong tương lai, CII vẫn xác định lĩnh vực đầu tư cơ sở hạ tầng là chủ lực.

Theo kế hoạch CII sẽ thoái vốn khỏi các công ty niêm yết, và ghi nhận doanh thu từ việc bán 2 khu chung cư.

Theo chúng tôi ước tính doanh thu từ việc bán các dự án và thoái vốn sẽ mang về cho CII gần 837.508 tỷ.

Theo dự phóng của chúng tôi CII có thể vượt 9% kế hoạch đề ra tương đương với mức tổng doanh thu 828.395 tỷ đồng và LNST là 465.290 tỷ.

7/ Triển vọng kinh doanh

Trong tương lai, CII vẫn xác định lĩnh vực đầu tư cơ sở hạ tầng là chủ lực. Bên cạnh các dự án dài hạn BOT/BOO đã và đang được triển khai, CII tiến hành mở rộng đầu tư thêm các lĩnh vực khác như thủy điện, xử lý rác, hầm để xe... Trong lĩnh vực địa ốc, sẽ tìm kiếm các dự án xây dựng cao ốc văn phòng cho thuê, dự án khu dân cư mới.

Để chủ động nguồn vốn, công ty sẽ đa dạng hóa các hình thức huy động nhằm phân tán rủi ro, trong đó, ưu tiên là vay dài hạn ngân hàng và phát hành trái phiếu. Vấn đề huy động vốn sẽ là nhiệm vụ trọng tâm của công ty trong năm.

Năm 2010, bên cạnh nguồn thu ổn định từ thu phí giao thông, hoạt động đầu tư của công ty sẽ có nhiều thay đổi lớn. Theo kế hoạch CII sẽ thoái vốn khỏi các công ty niêm yết, và ghi nhận doanh thu từ việc bán 2 khu chung cư. Tuy nhiên chưa có thông tin công bố cụ thể vì vậy khoản doanh thu từ các hoạt động này chủ yếu là dự tính.

Đầu tư tài chính	SL CP	Giá bán dự kiến *	DT 2010 dự kiến (Triệu)	Ghi chú
HCM	1,387,427	52,000	67,098	Thoái vốn
NBB	5,000	80,000	400	Thoái vốn
CTCP cơ khí điện Lữ Gia	2,069,403	27,000	65,600	Thoái vốn
Chung cư 155 Nguyễn Chí Thanh		18,200,000đ/m ²	87,360	CII sở hữu 60%
Chung cư Citi Gate		18,500,000đ/ m ²	588,238	CII sở hữu 30%
3 nhà máy nước			28,812	CII sở hữu 49%
Tổng cộng			837,508	

Theo chúng tôi ước tính doanh thu từ việc bán các dự án và thoái vốn sẽ mang về cho CII gần 837.508 tỷ. Trong đó: Nếu CII thoái vốn toàn bộ HCM, NBB, LGC tại các mức giá như bảng trên (các mức giá này đa số đều thấp hơn giá thị trường hiện tại), CII sẽ thu về gần 133.098 tỷ, phần còn lại là đóng góp từ 2 dự án chung cư với doanh thu dự tính khoảng 675.59 tỷ (do thông tin về dự án chung cư Nguyễn Chí Thanh vẫn chưa được công bố nên chúng tôi chỉ ước chừng theo 70% giá bán thị trường). Do đó, nếu tất cả được hoạch toán trong năm nay, doanh thu từ HĐTC của công ty sẽ tăng lên nhiều so với kế hoạch 533.6 tỷ của công ty. Tuy nhiên, trên cơ sở thận trọng, kết quả năm 2010, chúng tôi chỉ ghi nhận 598.691 tỷ (Khoảng 70% so với tổng thu nhập dự tính) thu nhập từ hoạt động đầu tư.

CII là một cổ phiếu nhiều tiềm năng với khá nhiều dự án có khả năng sẽ được hạch toán trong năm 2010. Vì vậy theo dự phóng của chúng tôi CII có thể vượt 9% kế hoạch đề ra tương đương với mức tổng doanh thu 828.395 tỷ đồng và LNST là 465.290 tỷ, tăng lần lượt 56% và 47% so với năm 2009. Tuy nhiên trong trường hợp lạc quan, các dự án chung cư của CII được bán hết và ghi nhận doanh thu trong năm nay, CII có thể thu về một khoản tiền lớn từ hoạt động đầu tư tài chính, vì vậy kết quả kinh doanh có thể vượt xa kế hoạch.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH CTCP CII

Đơn vị tính: Triệu đồng

Kết quả kinh doanh	2006	2007	2008	2009	2010F
Doanh thu thuần	166,623	177,424	229,046	202,590	229,704
Giá vốn hàng bán	457	385	44,452	14,750	41,573
Lợi nhuận gộp	166,166	177,039	184,594	187,840	188,130
Chi phí bán hàng	91,379	101,246	96,698	101,532	111,463
Chi phí quản lý	4,235	8,134	9,772	16,584	38,068
Lợi nhuận tài chính	-19,843	37,929	67,392	284,486	478,035
Lợi nhuận thuần HĐKD	50,710	105,587	145,515	354,210	516,635
Lợi nhuận khác	3,351	1,536	785	2,319	15,686
Lợi nhuận trước thuế	54,061	107,124	146,300	356,529	537,642
Thuế thu nhập	6,372	11,305	13,520	40,613	72,353
Lợi nhuận sau thuế	47,689	95,819	132,780	315,916	465,290
EPS (Đồng)	1,590	2,395	3,784	6,312	6,197

Bảng cân đối kế toán	2006	2007	2008	2009	2010F
<u>Tổng tài sản</u>	1,091,380	1,710,765	2,011,311	2,504,296	3,779,309
Tài sản ngắn hạn	20,569	85,384	144,221	414,253	625,215
Tiền	10,841	15,721	17,810	89,867	135,673
Khoản phải thu	9,478	55,913	123,844	163,648	246,972
Hàng tồn kho	250	12,668	502	2,107	3,180
Đầu tư dài hạn	482,852	1,072,263	1,152,155	1,288,035	1,943,780
Tài sản cố định	573,473	515,099	632,147	655,467	989,168
<u>Tổng nợ</u>	719,190	918,005	1,147,465	1,281,281	1,954,967
Nợ ngắn hạn	229,264	183,971	230,450	215,274	324,871
khoản phải trả	82,715	137,979	103,838	138,958	209,702
Nợ dài hạn	489,926	734,034	917,015	1,066,007	1,629,603
Nợ khác	-	-	-	0	0
<u>Vốn chủ sở hữu</u>	372,190	773,670	783,539	1,208,890	1,824,342
Vốn điều lệ	300,000	400,000	400,200	500,540	750,810
Lợi nhuận giữ lại	39,655	89,005	142,429	372,979	738,161
<u>Nguồn vốn</u>	1,091,380	1,710,765	2,011,311	2,504,296	3,779,309

Lưu chuyển tiền tệ	2006	2007	2008	2009	2010F
<u>Dòng tiền từ HĐKD</u>	197,695	178,346	141,458	108,722	480,657
Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	275,863	293,678	254,503	273,813	677,553
Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	-1,759	-28,338	-24,039	-33,711	-36,269
Tiền chi trả lãi vay	-37,990	-45,624	-85,409	-91,286	-160,626
Tiền thu khác cho hoạt động kinh doanh	20,986	56,519	70,168	96,106	111,243
<u>Dòng tiền thuần từ hoạt động đầu tư</u>	-330,910	-656,314	-346,533	-336,843	-921,096
Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	-5,090	-24,036	-250,834	-277,222	-277,222
Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	-325,824	-765,660	-325,383	-753,246	-753,246
Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	-	176,954	176,425	508,680	109,372
<u>Dòng tiền thuần từ hoạt động tài chính</u>	136,287	482,848	207,164	309,788	473,503
Tiền thu từ phát hành CP, nhận vốn góp của CSH	-	368,398	61,417	90,162	250,270
Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	552,844	792,602	499,012	776,748	450,000
Tiền chi trả nợ gốc vay	-382,760	-638,915	-237,471	-474,472	-226,767
<u>Phát sinh tiền mặt trong kỳ</u>	3,072	4,880	2,089	72,057	36,196
<u>Tiền mặt đầu kỳ</u>	7,769	10,841	15,721	17,810	89,867
<u>Tiền mặt cuối kỳ</u>	10,841	15,721	17,810	89,867	135,673

Phân tích tỷ lệ	2006	2007	2008	2009	2010F
Tăng trưởng(%)					
Doanh thu	-0.28%	6.48%	29.10%	-11.55%	13.38%
Lợi nhuận gộp	-0.17%	6.54%	4.27%	1.76%	0.15%
Lợi nhuận kinh doanh	95.59%	108.22%	37.82%	143.42%	45.86%
Lợi nhuận sau thuế	67.57%	100.92%	38.57%	137.92%	47.28%
Khả năng sinh lợi (%)					
Tỷ lệ lợi nhuận gộp biên	99.73%	99.78%	80.59%	92.72%	81.90%
Tỷ lệ LN HĐKD/doanh thu	30.43%	59.51%	63.53%	174.84%	173.88%
Tỷ lệ lãi sau thuế/doanh thu	28.62%	54.01%	57.97%	155.94%	152.57%
ROA	4.37%	5.60%	6.60%	12.61%	15.39%
ROE	12.81%	12.38%	16.95%	26.13%	27.88%
Cơ cấu nguồn vốn					
Tỷ lệ Nợ/Vốn chủ sở hữu	65.90%	53.66%	57.05%	51.16%	56.71%
Tỷ lệ Nợ/ Tổng tài sản	21.01%	10.75%	11.46%	8.60%	8.78%
Tỷ lệ Nợ NH/Tổng nợ	1.88%	4.99%	7.17%	16.54%	15.33%
Phân tích tỷ lệ khác					
Số ngày tồn kho	200	12,010	4	52	28
Số ngày phải thu	21	115	197	295	392
Số ngày phải trả	181	284	165	250	333

KHUYẾN CÁO

Nội dung bản tin này do Công ty Cổ phần Chứng khoán Miền Nam (MNSC) cung cấp chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ các nguồn tin đáng tin cậy, nhưng MNSC không đảm bảo tuyệt đối độ chính xác của thông tin và không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào mua hay bán và nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào.

Báo cáo này là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Miền Nam (MNSC). Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích nào nếu không có sự đồng ý của MNSC. Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này.

LIÊN HỆ

PHÒNG PHÂN TÍCH CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MIỀN NAM

Địa chỉ: 28 – 30 – 32 Nguyễn Thị Nghĩa, Q.1, Tp.HCM

Tel: (848) 2556518 – Fax (848) 2556519

Email: ppt-mnsc@miennamstocks.com.vn

Website : www.mnsc.vn